

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 224/2022/HS-ST
Ngày: 30-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thế Thị Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm

2. Bà Nguyễn Kim Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thiện Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 220/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 216/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Trường G, sinh năm: 1992 tại tỉnh A; trú tại: V, phường V, thành phố C, tỉnh A; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: H; trình độ học vấn: 01/12; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn R và bà Phạm Thị Xương E; tiền án, tiền sự: Không; ngày 04/8/2022 bị tạm giữ và tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Ông Huỳnh Hoàn B, sinh năm 1990 (vắng).

Thường trú: Ấp P, xã T, huyện G, tỉnh K.

Tạm trú: Khu phố 5, phường M, thị xã B, tỉnh B.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Trần Thị L, sinh năm 1996 (vắng).

Trú: Ấp C, xã P, huyện P, tỉnh C.

- Ông Nguyễn Trọng H, sinh năm 1972 (vắng).

Trú: Khu phố 1, phường M, thị xã B, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trường G và Huỳnh Thị Bé S có quan hệ bạn bè với nhau và cùng sống tại khu công nghiệp X, xã M, huyện Đ, tỉnh L.

Tối ngày 03/8/2022, bà Huỳnh Thị Bé S gọi điện thoại nhờ Nguyễn Trường G, sáng ngày 04/8/2022 chở mẹ bà S là bà Nguyễn Thị N đang sống cùng anh trai của bà Sáu là Huỳnh Hoàn B tại khu phố 5, phường Mỹ, thị xã B C, tỉnh B đến trông con giúp bà S.

Khoảng 07 giờ ngày 04/8/2022, G điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 69K1-345.17 đến nhà ông B. Lúc này, ông B đã đi làm, bà N dùng ổ khóa khóa cửa nhà lại, rồi cất giấu chìa khóa ngay tại bàn ghế đá trước cửa nhà rồi lên xe ngồi cho G chở đi. Khi bà N cất giấu chìa khóa, G nhìn thấy và nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong nhà của anh B. Khi G chở bà N đến khu vực vòng xoay An Điền thuộc xã An Điền, thị xã Bến Cát thì G dừng xe lại và nói bà N xuống xe đứng chờ để G đi mua thuốc lá rồi quay lại chở bà N. Bà N tin tưởng nên đồng ý. Sau đó, G điều khiển xe mô tô biển số 69K1-345.17 quay lại nhà ông B, lấy chìa khóa đã được bà N cất giấu trước đó mở cửa vào nhà lục tìm trong tủ quần áo ở phòng ngủ thì phát hiện 01 hộp màu đỏ, hình tròn để trên kệ quần áo. G mở nắp hộp ra thấy có 01 kiềng mo dẻo bằng vàng (loại 61%) và 01 mặt dây chuyền đúc tám vàng (loại 61%) có đính hột đá màu trắng. G liền lấy vàng rồi đi ra ngoài, khóa cửa lại và cất chìa khóa vào vị trí cũ. Sau đó, G điều khiển xe đến tiệm vàng B tại đường Hùng Vương thuộc khu phố 1, M, thị xã B do ông Nguyễn Trọng H làm chủ bán số vàng vừa trộm được 9.100.000 đồng, rồi G điều khiển xe quay lại chở bà N. Lúc này, bà N thấy G đi mua thuốc lá lâu mới quay lại nên nghi ngờ G đến nhà của ông B trộm cắp tài sản nên bà N yêu cầu G chở bà N quay về nhà ông B. Khi về tới nhà ông B, bà N mở cửa vào kiểm tra thì thấy đồ đạc trong phòng ngủ của ông B bị lục lọi nên điện thoại trình báo Công an phường Mỹ Phước đến mời G làm việc. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát để giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 69K1-345.17 thu giữ của Nguyễn Trường G.

- 01 kiềng mo dẻo bằng vàng (loại 61%) và 01 mặt dây chuyền đúc tám vàng (loại 61%) có đính hột đá màu trắng thu giữ của Nguyễn Trọng H.

- Số tiền 9.100.000 đồng trong áo khoác của G.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Nguyễn Trường G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Theo Kết luận định giá tài sản số 101 ngày 10/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: 3,29 chỉ vàng, loại vàng 61% (01 kiềng mo dẻo) trị giá 11.942.700 đồng; 0,951 chỉ vàng, loại vàng 61% (01 mặt dây chuyền đúc tám, trong đó: 0,07 chỉ vàng- lượng vàng trên hột đá màu trắng; 0,881 chỉ vàng- mặt dây chuyền) trị giá 3.452.130 đồng. Tổng giá trị vàng là 15.394.830 đồng.

Ngày 31/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng giao trả 01 kiềng mo dẻo bằng vàng (loại 61%) và 01 mặt dây chuyền đúc tấm vàng (loại 61%) có đính hột đá màu trắng cho anh Huỳnh Hoàn B; giao trả 9.100.000 đồng cho anh Nguyễn Trọng H.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 69K1-345.17 đứng tên đăng ký là Trần Thị L. Năm 2021, chị L bán lại xe cho chi nhánh công ty TNHH Đ, địa chỉ: ấp 5, xã Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Năm 2022, Nguyễn Trường G mua lại xe tại chi nhánh công ty TNHH Đ, chưa làm thủ tục sang tên.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Huỳnh Hoàn B không yêu cầu giải quyết gì thêm. Anh B có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với Nguyễn Trường G.

Tại bản Cáo trạng số 218/CT-VKSBC ngày 28/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Trường G về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường G từ 08 tháng đến 10 tháng tù.

- Vật chứng: Đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 69K1-345.17 thu giữ của Nguyễn Trường G.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và nội dung bản Cáo trạng số 218/CT-VKSBC ngày 28/11/2022.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không lập luận gì để đối đáp với Kiểm sát viên về nội dung luận tội của Kiểm sát viên.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Ăn năn hối hận về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay KH nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trường G đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Ngày 04/8/2022 khi được bà Huỳnh Bé S nhờ bị cáo đón mẹ của bà Sáu là bà Nguyễn Thị N tại nhà của ông Huỳnh Hoàn B ở khu phố 5, phường M, thị xã B, tỉnh B. Bị cáo để ý thấy bà N cất giấu chìa khóa cửa nhà tại bàn ghế đá trước cửa nhà của ông B thì bị cáo nảy sinh ý định trộm tài sản trong nhà ông B. Khi chở bà N trên đường, bị cáo đã nói dối với bà N là đi mua thuốc lá hút rồi để bà N xuống xe chờ. Bị cáo quay lại nhà ông B lấy chìa khóa bà N cất giấu mở cửa nhà ông B lén lút vào nhà lục tìm lấy được 01 kiềng mo dẻo bằng vàng (loại 61%) và 01 mặt dây chuyền đúc tám vàng (loại 61%) có đính hột đá màu trắng. Bị cáo lấy vàng rồi đi ra ngoài, khóa cửa lại và cất chìa khóa vào vị trí cũ. Sau đó, bị cáo điều khiển xe đến tiệm vàng B tại đường H thuộc khu phố 1, M, thị xã Bến Cát do ông Nguyễn Trọng H làm chủ bán số vàng vừa trộm được 9.100.000 đồng,

Theo Kết luận định giá tài sản số 101 ngày 10/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: 3,29 chỉ vàng, loại vàng 61% (01 kiềng mo dẻo) trị giá 11.942.700 đồng; 0,951 chỉ vàng, loại vàng 61% (01 mặt dây chuyền đúc tám, trong đó: 0,07 chỉ vàng- lượng vàng trên hột đá màu trắng; 0,881 chỉ vàng- mặt dây chuyền) trị giá 3.452.130 đồng. Tổng giá trị vàng là 15.394.830 đồng.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại do bị cáo thực hiện với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt 15.394.830 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó Cáo trạng số 218/CT-VKSBC ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; các bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của các bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã thu hồi giao trả cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ

luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với ông Nguyễn Trung H khi mua vàng do bị cáo bán không biết vàng do bị cáo phạm tội mà có nên không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 31/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng giao trả 01 kiềng mo dẻo bằng vàng (loại 61%) và 01 mặt dây chuyền đúc tám vàng (loại 61%) có đính hột đá màu trắng cho ông B; giao trả 9.100.000 đồng cho ông H. Ông B và ông H không có yêu cầu gì thêm.

Về vật chứng: Đối với xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 69K1-345.17 đứng tên đăng ký là Trần Thị L. Năm 2021, bà L bán lại xe cho chi nhánh công ty TNHH Đ, địa chỉ: ấp 5, xã Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Năm 2022, Nguyễn Trường G mua lại xe tại chi nhánh công ty TNHH Đ, chưa làm thủ tục sang tên. Bị cáo dùng xe này làm phương tiện để trộm và bán tài sản trộm. Do vậy cần tịch thu sung ngân sách Nhà Nước.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Bn Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường G phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường G 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

4. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 69K1-345.17 (số máy 1495970, số khung 158074, xe không gương bên phải, chân chống đạp bị tháo rời, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/12/2022 của Chi cục Thi hành dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Bn Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Trường G phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thế Thị Ngọc Anh